**Chuyên đề 3**

**ĐỌC, VIẾT VÀ GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

**Thời gian thực hiện: 10 tiết**

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật về sự nghiệp văn chương và phong cách nghệ thuật của một tác giả lớn

- Biết cách đọc một tác giả văn học lớn

- Biết viết bài giới thiệu về một tác giả văn học

- Vận dụng hiểu biết từ chuyên đề đọc hiểu và viết về những tác giả văn học khác

- Biết thuyết trình về một tác giả văn học.

**PHẦN I: SỰ NGHIỆP VĂN CHƯƠNG VÀ PHONG CÁCH NGHỆ THUẬT**

**CỦA TÁC GIẢ VĂN HỌC**

**Thời gian thực hiện**: **1tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Học sinh biết cách đọc về một tác giả văn học, nhận biết một số đặc điểm nổi bật về cuộc đời, sự nghiệp văn chương, phong cách nghệ thuật của tác giả.

**2. Về năng lực**

- Học sinh vận dụng năng lực ngôn ngữ để đọc hiểu về một tác giả văn học; năng lực thu thập thông tin về tác giả; năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận và đánh giá về một tác giả văn học

- Học sinh phát triển: Tư duy phản biện, năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề,….

**3. Về phẩm chất**: Học sinh có thái độ trân trọngtài năng, con người cũng như những đóng góp của các tác giả văn học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu hoạt động**: Tạo tình huống học tập và tâm thế thoải mái và gợi dẫn, khắc sâu kiến thức cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung thực hiện**: GV đặt câu hỏi gợi mở vấn đề đối với học sinh

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Gv nêu câu hỏi và yêu cầu học sinh suy nghĩ, trả lời:  *1/ Em hãy kể tên một số tác giả văn học mà em biết?Em ấn tượng nhất là tác giả nào? Vì sao?*  *2/ Theo em dựa vào đâu để nhận diện một tác giả văn học?Dấu hiệu nào cho thấy tác giả có một sự nghiệp văn chương và phong cách nghệ thuật?*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**Giáo viên nhận xét, bổ sung và dẫn dắt vào bài học, | Học sinh kể tên các tác giả văn học mà mình biết. Lựa chọn một tác giả mà bản thân có ấn tượng nhất và trình bày suy nghĩ, cảm nhận về họ.  Học sinh trình bày những dấu hiệu nhận diện một tác giả văn học |
| **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **a. Mục tiêu hoạt động**:   * Học sinh nắm bắt và nhận diện một tác giả văn học và đánh giá chung được về một tác giả văn học. * **b. Nội dung thực hiện:** * GV yêu cầu HS đọc và tóm tắt những nội dung chính của mục I. * GV hướng dẫn HS học theo từng đề mục trong sách *Chuyên đề học tập Ngữ văn 11* * HS thảo luận nhóm và thực hiện phiếu học tập để tìm hiểu về cách đọc một tác giả văn học. | |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu tác giả văn học**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV gọi một số HS trình bày nội dung đã chuẩn bị ở nhà và nêu câu hỏi, băn khoăn liên quan  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh chuẩn bị trình bày  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  HS báo cáo, nhận xét, nêu băn khoăn, giải đáp băn khoăn của bạn  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức  - Khái niệm tác giả văn học  - Phân biệt phần tiểu sử với chủ thể sáng tạo của nhà văn  **Hoạt động 2: Sự nghiệp văn chương của một tác giả văn học**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Gv gọi một HS đọc văn bản, các HS khác theo dõi  GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi sau văn bản  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh tự suy nghĩ, trả lời câu hỏi  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh trình bày  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên nhận xét, bổ sung và chốt kiến thức  **Hoạt động 3: Phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS thảo luận theo từng cặp đôi các nhiệm vụ nêu ở trong sách  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ độc lập, thảo luận theo từng cặp đôi, nêu suy nghĩ, trao đổi  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức | **1. Tác giả văn học**  - Tác giả văn học là người sáng tác nên tác phẩm văn chương, người thể hiện quan điểm, suy nghĩ, thái độ, tình cảm của mình về cuộc sống thông qua việc sáng tạo ra những hình tượng nghệ thuật ngôn từ.  + Tác giả văn học có thể có tên hoặc không biết tên; có thể một người hoặc nhiều người  +Trong văn học viết tác giả văn học có thể được gọi là: *nhà văn, nhà thơ, nhà viết kịch*...hoặc được tôn vinh với các danh xưng: *tác gia, thi hào, văn hào...*  - Phân biệt phần tiểu sử với chủ thể sáng tạo của nhà văn (nhân tố đã hóa thân vào văn bản) để từ đó nhận thức được rắng: căn cứ chính xác để xác định, nhìn nhận, đánh giá một tác giả là phần hóa thân trong tác phẩm. Phần tiểu sử bên ngoài chỉ là thông tin phụ trợ, giúp người đọc hiểu rõ hơn về tác giả.  **2. Sự nghiệp văn chương của một tác giả văn học**  - ***Câu 1***: HS nhận ra các thông tin cụ thể về sự nghiệp văn học của tác giả Nam Cao: hai giai đoạn sáng tác, hai mảng đề tài chính, các tác phẩm tiêu biểu ở từng mảng đề tài, nội dung chủ đạo của các sáng tác theo từng đề tài và vị trí của Nam Cao trong nền văn học nước nhà.  ***- Câu 2:*** Sự nghiệp văn chương của một tác giả là khái niệm chỉ quá trình, kết quả, thành tựu sáng tác văn học và những đóng góp của tác giả đối với nền văn học của một cộng đồng, dân tộc hoặc nhân loại.  **3. Phong cách nghệ thuật của một tác giả văn học**  Nhận xét:  - Cả hai đoạn đều đề cập đến đặc điểm phong cách của các nhà văn. Đây là những điểm riêng, góp phần làm nên diện mạo, cá tính sáng tác của các tác giả, giúp phân biệt tác giả này với các tác giả khác, đồng thời tạo nên sự phong phú của thời kì/giai đoạn hoặc nền văn học  - Phong cách nghệ thuật của tác giả văn học:  + Là những nét riêng, độc đáo của tác giả văn học  + Thể hiện một cách thống nhất (trong đa dạng) qua các sáng tác văn chương của tác giả, cả trên bình diện nội dung lẫn hình thức. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

- Hoạt động này tiến hành ở nhà

- Gv yêu cầu học sinh trả lời ba câu hỏi ở cuối phần I trong sách *Chuyên đề Ngữ văn* lớp 11

- HS dựa vào kiến thức lý thuyết đã học trong chuyên đề về tác giả văn học, sự nghiệp văn chương và phong cách để vận dụng vào các trường hợp cụ thể

- Hs cần nêu được các ví dụ cụ thể và giải thích lí do lựa chọn của mình một cách thuyết phục.

- Gv nhận xét, đánh giá, hướng dẫn cho nội dung viết và giới thiệu tác giả văn học.

**PHẦN II: YÊU CẦU VÀ CÁCH THỨC ĐỌC MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

**Thời gian thực hiện**: **4tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Học sinh nắm được các yêu cầu và cách thức đọc một tác giả văn học.

**2. Về năng lực**

Học sinh biết vận dụng các yêu cầu và cách thức đó vào đọc các tác giả cụ thể trong và ngoài chương trình SGK.

**3. Về phẩm chất**: Học sinh có thái độ trân trọngtài năng, con người cũng như những đóng góp của các tác giả văn học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ NÊU NHIỆM VỤ HỌC TẬP**

**a. Mục tiêu hoạt động**: Nêu nhiệm vụ học tập để gắn kết với tiết học trước, định hướng HS nội dung bài mới

**b. Nội dung thực hiện**: GV đặt câu hỏi gợi mở vấn đề đối với học sinh

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên nêu câu hỏi và yêu cầu học sinh suy nghĩ, trả lời:  *1/ Đọc một tác giả văn học là đọc những gì?*  *2/ Làm thế nào để đọc hiểu một tác giả văn học một cách đúng đắn và hợp lí?*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên nhận xét và dẫn dắt vào bài học, | Học sinh nêu những nội dung khi đọc một tác giả văn học.  Học sinh trình bày nhận thức của mình để đọc hiểu một tác giả văn học đúng đắn và hợp lí. |

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

Học sinh nắm bắt được các yêu cầu và cách thức đọc một tác giả văn học.

**b. Nội dung thực hiện:**

GV hướng dẫn HS lần lượt tiến hành theo từng đề mục trong phần II, sách *Chuyên đề học tập Ngữ văn 11*

Học sinh suy nghĩ, trao đổi và thực hiên các yêu cầu để tìm hiểu về các yêu cầu và cách đọc một tác giả văn học

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Hoạt động 1: Yêu cầu đọc một tác giả văn học**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV gọi một HS nội dung đã chuẩn bị ở nhà, HS khác nhận xét, bổ sung  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi, nhận xét  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp. HS khác nhận xét, bổ sung  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên nhận xét, chốt kiến thức trọng tâm  **Hoạt động 2: Đọc một tác giả văn học**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS trình bày nội dung đã chuẩn bị ở nhà, HS khác nhận xét, bổ sung  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi, nhận xét  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp. HS khác nhận xét, bổ sung  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên nhận xét, chốt kiến thức trọng tâm  **Hoạt động 3: Các bước đọc một tác giả văn học**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức cho Hs thảo luận theo 2 nhóm lớn, HS tự trả lời theo các yêu cầu trong sách Chuyên đề đưa ra  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  ***Nhóm 1: Đọc một tác giả qua một số tác phẩm tiêu biểu***  ***(Học sinh trả lời các câu hỏi ở mục a)***  ***Nhóm 2: Đọc một tác giả qua người đọc khác có kinh nghiệm và trình độ.***  ***(Học sinh trả lời các câu hỏi ở mục b)***  ***Cả hai nhóm thảo luận mục c: Nêu cách đọc một tác giả văn học, kiểm tra và hoàn thiện hiểu biết của bản thân.***  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ sản phẩm của mình trước lớp. HS khác nhận xét, bổ sung  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên nhận xét, chốt kiến thức trọng tâm | **1. Yêu cầu đọc một tác giả văn học**  - Xác định rõ mục đích đọc  -Xác định rõ tác giả và những sáng tác cần đọc của tác giả đó  - Việc đọc trực tiếp các tác phẩm cụ thể, tiêu biểu của tác giả nhất định phải được thực hiện vì đây là căn cứ chính để hiểu và đánh giá về tác giả đó  -Ghi lại những nội dung đã đọc được; suy nghĩ và đưa ra những nhận xét, đánh giá về tác giả văn học; nên chia sẻ với thầy cô, bạn bè...những nội dung trên.  **2. Đọc một tác giả văn học**  - Đọc tác giả văn học trước hết là đọc để biết thêm về tác giả và tác phẩm trong đời sống văn học trong và ngoài nước, để bổ sung cập nhật thông tin. Đây là những hiểu biết văn hóa phổ thông đối với mỗi người trưởng thành, nhất là trong xã hội hiện đại ngày nay.  - Đọc tác giả văn học còn là đọc hiểu tư tưởng, quan niệm, suy nghĩ, thái độ của tác giả đó thông qua sáng tác văn học, nhất là các tác phẩm tiêu biểu.  - Đọc một tác giả văn học là đọc khả năng, tài năng nghệ thuật của người viết, từ đó thấy được thế mạnh, đóng góp riêng của mỗi cây bút.  - Đọc một tác giả văn học là nhận ra phẩm chất, nhân cách của người viết trong văn bản văn học và trên hết là nhân cách của một con người chân chính, có tầm vóc, tư tưởng lớn lao, là tấm gương để mọi người học tập  - Đọc tác giả văn học là tìm hiểu, xác định, nhận diện một phong cách nghệ thuật, một cá tính sáng tạo.  - Đọc tác giả văn học là đồng cảm, *đồng sáng tạo* với nhà văn, nhà thơ dựa trên văn bản tác phẩm.  **3. Các bước đọc một tác giả văn học**  ***a. Đọc các đoạn trích thơ của Xuân Diệu***  - Những dòng thơ, hình ảnh cho thấy tình cảm nồng nàn, tha thiết, mãnh liệt của Xuân Diệu: *Những luồng run rẩy, rung rinh lá....Đã nghe rét mướt luồn trong gió...Tháng Giêng ngon như một cặp môi gần...*  - Những dòng thơ cho thấy Xuân Diệu đã có những cảm nhận tinh tế trước những rung động nhỏ bé, không dễ nhận ra của tạo vật: *Trong vườn sắc đỏ rũa màu xanh. Con cò trên ruộng cánh phân vân....*  - Các dòng thơ...thể hiện quan niệm mới mẻ của Xuân Diệu về cái đẹp: tiêu chuẩn của cái đẹp thuộc về con người; vẻ đẹp con người là thước đo của tạo hóa. Điều này trái ngược với quan niệm thẫm mĩ của các nhà văn, nhà thơ trung đại.  - Cả 3 văn bản đều có ít nhất một dòng thơ thể hiện cách tân nghệ thuật của Xuân Diệu (ẩn dụ chuyển đổi cảm giác). Xuân Diệu đã tạo ra những sự kết hợp khác lạ, không theo logic thông thường.  - Cảm nhận của Xuân Diệu về sự trôi chảy của thời gian được thể hiện trong cả ba văn bản:  + *Đây mùa thu tới*: thể hiện qua cái nhìn của thi nhân về những dấu hiệu quen thuộc của mù thu, những tín hiệu báo hiệu mùa thu đã về “áo mơ phai dệt lá vàng”; qua quan sát và cảm nhận về bước đi của mùa thu trong chuyển biến của lá cây, “hoa đã rụng cành”, “sắc đỏ rũa màu xanh”; tín hiệu của thời tiết “rét mướt luồn trong gió”...  + Thơ duyên: Thời gian dịch chuyển qua cảm nhận về cảnh sắc thiên nhiên. Buổi chiều sớm ngập tràn ánh sáng và âm thanh rộn rã thì chiều muộn qua mây biếc về đâu “bay gấp gấp”, cánh cò “phân vân”, “hoa lạnh chiều thưa sương xuống dần”  + Vội vàng: thể hiện qua khát vọng níu giữ tạo hóa, không muốn con người xoay vần; sống vội vàng, hối hả, chạy đua với thời gian.  => Xuân Diệu được coi là nhà thơ của cảm thức thời gian.  - Đặc điểm phong cách nghệ thuật thơ Xuân Diệu:  + Xuân Diệu là nhà thơ yêu mến và gắn bó tha thiết với cuộc sống.  + Xuân Diệu là nhà thơ của cảm thức thời gian  + Xuân Diệu thể hiện quan niệm thẫm mĩ mới mẻ với con người là chuẩn mực của cái đẹp  + Xuân Diệu sử dụng tối đa thủ pháp chuyển đổi cảm giác để tìm đến những tình điệu mới và cách thể hiện cảm xúc mới.  ***b. Đọc hai văn bản sau và nêu suy nghĩ***  Cả hai ý kiến đều nói đúng và trúng về con người tác giả Xuân Diệu trong thơ ca. Đó là một con người khát khao giao cảm với đời, yêu đời, yêu cuộc sống cuồng nhiệt, cả trong những hành động mạnh mẽ, quyết liệt lẫn những rung cảm tinh tế trước những biến động thi vị của cuộc sống.  ***c. Các bước đọc một tác giả văn học***  Học sinh suy nghĩ và nêu cách đọc một tác giả văn học, tự đọc mục c, kiểm tra và hoàn thiện hiểu biết của bản thân. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

-Học sinh xác định được mục đích, yêu cầu và cách thức đọc tác giả Thạch Lam và thực hành đọc hiểu một số tác giả Huy Cận

**b. Nội dung thực hiện:**

- Học sinh thực hiện theo các bước hướng dẫn trong sách Chuyên đề Ngữ văn 11

c. Cách thức tiến hành

Giáo viên cho học sinh đọc nhà văn Thạch Lam theo các yêu cầu trong sách. Sau đó cho học sinh lên thư viện nhà trường tự tìm hiểu đọc tác giả Huy Cận. Sau đó hoàn thiện phiếu học tập.

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  *Câu hỏi 1: Trong các yêu cầu đọc tác giả văn học em thấy yêu cầu nào cần chú ý nhất đối với cá nhân em? Vì sao?*  *………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..............................?*  *Câu hỏi 2: Hãy chỉ ra một số phương diện của việc đọc tác giả mà em tâm đắc.*  *…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*  *Câu hỏi 3: Sơ đồ tái hiện các bước cần tiến hành để đọc một tác giả văn học* |

**PHẦN 3: VIẾT BÀI GIỚI THIỆU VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

**Thời gian thực hiện**: **3 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Học sinh biết cách viết bài giới thiệu về một tác giả văn học

- Thực hành viết một bài giới thiệu một tác giả văn học cụ thể

**2. Về năng lực**

- Học sinh vận dụng năng lực ngôn ngữ để đọc hiểu, phân tích cac bài giới thiệu mẫu và tự viết bài giới thiệu

- Học sinh phát triển: Tư duy phản biện, năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề,….

**3. Về phẩm chất**: Học sinh có thái độ trân trọng tài năng, đóng góp của các tác giả.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung thực hiện**:

-GV chuẩn bị câu hỏi dẫn dắt HS tìm hiểu về cách viết bài giới thiệu một tác giả văn học.

-Học sinh trả lời câu hỏi để tìm hiểu kiến thức về cách viết giới thiệu một tác giả văn học

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Giáo viên nêu câu hỏi và yêu cầu học sinh suy nghĩ, trả lời:  *1/ Em đã thực hiện viết bài giới thiệu một tác giả văn học chưa?*  *2/ Chia sẻ khó khăn em gặp phải trong quá trình viết.*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên dẫn dắt vào bài học, | Học sinh trình bày những suy nghĩ của mình về mục đích viết và cách thức viết giới thiệu một tác giả văn học. |

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

- Học sinh nhận biết các yêu cầu về nội dung và hình thức bài viết về một tác giả văn học

- Học sinh biết viết bài giới thiệu hay, hấp dẫn.

**b. Nội dung thực hiện:**

Học sinh đọc ngữ liệu trong sach, trả lời các câu hỏi, trao đổi, thảo luận và thực hành viết bài

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu lí thuyết**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  Gv cho Hs làm việc theo nhóm nhỏ từng bàn, trả lời các câu hỏi gợi ý trong sách.  **Nhiệm vụ 1:** Trả lời các câu hỏi gợi ý trong sách  **Nhiệm vụ 2:** Rút ra đặc điểm của một bài giới thiệu về một tác giả  **Nhiệm vụ 3:** Nêu các bước tiến hành cơ bản khi viết bài về một tác giả văn học?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh thảo luận và hoàn thành các nhiệm vụ trên.  **Thời gian**: …….phút  **Chia sẻ**: ……….phút  **Phản biện và trao đổi**: ………..phút  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản  **Hoạt động 2: Thực hành viết bài**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  ***Viết bài giới thiệu (khoảng 1000 chữ) về đại thi hào dân tộc Nguyễn Du cho buổi sinh hoạt ngoại khóa văn học của học sinh khối 11.***  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh chuẩn bị và tiến hành theo các bước, trao đổi, rút kinh nghiệm và tự hoàn thiện.  Tham khảo các bài viết ở phần phụ lục để học tập, rút kinh nghiệm  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh trình bày bày viết của mình trước lớp. Nhận xét, đánh giá, góp ý, bổ sung  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên nhận xét, hướng dẫn học sinh dùng bảng kiểm tự đánh giá bài viết của mình | **1. Đặc điểm của bài giới thiệu về một tác giả văn học**  **-** Tác giả Thach Lam: Tiểu sử, quá trình sáng tác, tp chính, quan niệm nghệ thuật, đóng góp nổi bật; đánh giá của người viết.  - Về nội dung:  + Bài viết cung cấp những thông tin sau về tác giả: vài nét về tiểu sử, sự nghiệp văn học (quá trình sáng tác, các tác phẩm tiêu biểu, đề tài, nội dung chính...); quan niệm hoặc phong cách nghệ thuật.  + Nhận định, thái độ và đánh giá của người viết.  - Về hình thức:  + Nhan đề: thường nêu tên tác giả hoặc nêu kèm nhận định.  +Mỗi khía cạnh nội dung về tác giả được trình bày thành các phần, đoạn riêng. Trong đó phần tiểu sử trình bày trước, ngắn gọn; phần sự nghiệp văn học là chính.  + Cần kết hợp phương pháp thuyết minh với các phương pháp khác trong bài viết để tăng tính hấp dẫn.  + Sử dụng các trích dẫn để tăng tính thuyết phục.  **2. Cách viết bài giới thiệu về một tác giả văn học**  - Chuẩn bị  - Xây dựng dàn ý  - Viết bài giới thiệu  - Kiểm tra, chỉnh sửa, hoàn thiện bài giới thiệu.  **3. Thực hành viết bài giới thiệu về một tác giả văn học**  **-** Học sinh tiến hành theo hướng dẫn các bước trong sách *Chuyên đề Ngữ văn 11*  - Bài viết tham khảo (phần phụ lục) |

**Tiêu chí đánh giá :**

**1, Rubric đánh giá bài viết giới thiệu về một tác giả văn học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **1** | Xác định và trình bày vấn đề | Xác định đúng tác giả văn học tiêu biểu, trình bày nội dung vấn đề rõ ràng, thể hiện được các nội dung thông tin, đóng góp nổi bật của tác giả | Xác định đúng tác giả văn học tiêu biểu nhưng triển khai trình bày vấn đề chưa rõ ràng. | Chưa xác định được tác giả văn học cần trình bày, chưa biết triển khai vấn đề. |
| **2** | Quan điểm và thái độ của người viết | Thể hiện quan điểm và thái độ của người viết về tác giả văn học một cách thuyết phục. | Thể hiện quan điểm và thái độ của người viết nhưng cách thể hiện chưa thuyết phục. | Chưa thể hiện được quan điểm và thái độ của người viết hoặc quan điểm, thái độ đó chưa được diễn giải. |
| **3** | Sử dụng lí lẽ bằng chứng | Sử dụng các lí lẽ bằng chứng tiêu biểu , phù hợp; sử dụng những phương pháp lập luận hiệu quả để triển khai hệ thống luận điểm một cách thuyết phục. | Sử dụng lí lẽ bằng chứng và một số phương pháp lập luận hiệu quả để củng cố cho các luận điểm nhưng chưa thật hiệu quả. | Sử dụng lí lẽ, bằng chứng và một số phương pháp lập luận chưa thuyết phục. |
| **4** | Tổ chức bài viết | Bài viết được tổ chức hoàn chỉnh, cấu trúc chặt chẽ | Bài viết có đủ 3 phần MB, TB, KB nhưng chưa thể hiện rõ yêu cầu của từng phần. | Bài viết chưa được tổ chức hoàn chỉnh , các phần không được trình bày rõ ràng. |
| **5** | Sử dụng các phương thức liên kết | Sử dụng chính xác và hiệu quả các phương thức liên kết câu đoạn văn, giúp tăng cường khả năng đọc và củng cố mối liên hệ giữa các câu và đoạn | Sử dụng các phương thức liên kết câu và đoạn văn một cách phù hợp , giúp người đọc dễ hiểu. | Có sử dụng một số phép liên kết câu nhưng chưa được mạch lạc. |
| **6** | Dùng từ, đặt câu, diễn đạt | Không mắc lỗi dùng từ , đặt câu, hoặc chỉ mắc 1-2 lỗi không đáng kể , diễn đạt rõ ràng, mạch lạc. | Mắc một vài lỗi dùng từ , đặt câu (3-5 lỗi) ; diễn đạt khá rõ ràng rành mạch. | Mắc khá nhiều lỗi dùng từ , đặt câu (từ 6 lỗi trở nên) hoặc diễn đạt nhiều ý chưa rõ ràng , mạch lạc. |
| **7** | Trình bày bài viết | Chữ viết rõ ràng , dễ đọc; không mắc lỗi chính tả; trình bày bài viết đúng quy cách và chỉn chu. | Chữ viết có thể đọc được, mắc 2-3 lỗi chính tả; trình bày bài viết đúng quy cách nhưng chưa sạch đẹp. | Chữ viết khó đọc, cẩu thả, mắc nhiều lỗi chính tả ; trình bày bài viết không đúng quy cách. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

-Học sinh nắm chắc kiến thức, kĩ năng để viết bài giới thiệu tác giả văn học hấp dẫn

**b. Nội dung thực hiện:** ***Học sinh viết bài giới thiệu tác giả Huy Cận***.

**c. Cách thức tiến hành:** Hs thực hiện viết bài ở nhà

**PHẦN 4: THUYẾT TRÌNH VỀ MỘT TÁC GIẢ VĂN HỌC**

**Thời gian thực hiện**: **2 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Học sinh xác địnhđược mục đích, các bước tiến hành của việc thuyết trình một tác giả văn học

- Học sinh nêu đượccác thông tin về tiểu sử, sự nghiệp văn học, phong cách hay quan điểm nghệ thuật, đóng góp của tác giả đó và nêu được đánh giá của bản thân.

**2. Về năng lực**

- Học sinh sử dụng ngôn ngữ nói, trình bày vấn đề khoa học, hấp dẫn, lôi cuốn.

**-** Học sinh biết lắng nghe, phản hồivề một bài thuyết trình kết quả nghiên cứu.

**3. Về phẩm chất**: Học sinh có thái độ trân trọngtài năng, con người cũng như những đóng góp của các tác giả văn học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG – TẠO TÂM THẾ**

**a. Mục tiêu hoạt động**: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung thực hiện**:

- GV chuẩn bị câu hỏi dẫn dắt HS tìm hiểu về hình thức giới thiệu về 1 tác giả văn học

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  GV đặt câu hỏi: Nêu đặc điểm của hoạt động thuyết trình và đặc điểm của việc thuyết trình một tác giả văn học?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình trước lớp.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên dẫn dắt vào bài học, | Học sinh trình bày những hiểu biết của mình qua bảng K – W – L và trả lời câu hỏi được đặt ra   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **K (Đã biết)** | **W (Muốn biết)** | **L (Đã học được)** | |  |  |  | |

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

- Học sinh xác định được mục đích của việc trình bày bài giới thiệu về một tác giả văn học

- Học sinh trình bày, diễn giải, chứng minh làm rõ các nội dungthông tin về tiểu sử, sự nghiệp văn học, phong cách hay quan điểm nghệ thuật, đóng góp của tác giả đó và nêu được đánh giá của bản thân.

**b. Nội dung thực hiện:**

- Học sinh đọc và trả lời các câu hỏi trong sách chuyên đề và kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa . Học sinh thảo luận nhóm để tìm hiểu về các thông tin về tác giả văn học và cách giới thiệu tác giả đó.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu và cách thức của hoạt động thuyết trình về một tác giả văn học**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  *? Thế nào là thuyết trình về một tác giả văn học?*  *? Để thuyết trình về một tác giả văn học, cần thực hiện những bước nào?*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Hs đọc, suy nghĩ trả lời  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ câu trả lời của mình  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản  **Hoạt động 2: Thực hành thuyết trình về một tác giả văn học**  **Gv chia học sinh theo các nhóm trình bày bài thuyết trình**  **Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập**  **Xây dựng bài thuyết trình về tác giả Thạch Lam để trình bày trong hoạt động ngoại khóa văn học với thời lượng 30 phút.**  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh dựa vào kết quả đọc và viết về tác giả Thạch Lam cùng với các gợi ý trong sách để xây dựng bài thuyết trình  - Chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ, lên kế hoạch, phân chia công việc  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh trình bày bài thuyết trình  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  Gv phát phiếu đánh giá để học sinh tự đánh giá lẫn nhau.  Giáo viên nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm | **1. Thuyết trình về một tác giả văn học**  ***a. Yêu cầu***  - Thuyết trình về một tác giả văn học là trình bày một cách thuyết phục những hiểu biết của cá nhân hoặc nhóm về tiểu sử, sự nghiệp văn học, quan niệm văn chương, phong cách nghệ thuật của nhà văn, nhà thơ...  - Thuyết trình là hoạt động trình bày, diễn giải, chứng minh làm rõ các nội dung thông tin về tác giả trên cơ sở kết hợp ngôn ngữ nói và các phương tiện phi ngôn ngữ.  - Thuyết trình về tác giả văn học đòi hỏi vừa phải có thông tin chân thực, khách quan về tác giả vừa phải có nhận định và thái đọ đánh giá hợp lí, có căn cứ của người trình bày.  ***b. Cách thức thuyết trình về một tác giả văn học***  *Các bước tiến hành cơ bản*  - Xác định mục đích, yêu cầu, đối tượng, thời lượng thuyết trình  - Lựa chọn tác giả văn học theo mục đích, yêu cầu.  - Xây dựng đề cương thuyết trình  - Xây dựng bài thuyết trình và các công cụ hỗ trợ  - Thực hiện việc thuyết trình  **2. Thực hành thuyết trình về một tác giả văn học**  **Thuyết trình giới thiệu nhà văn Thạch Lam**  **trình**  Dựa trên kết quả đọc và viết về tác giả Thạch Lam nêu trên, kết hợp với các gợi ý sau, hãy xây dựng bài thuyết trình về nhà văn này để trình bày trong hoạt động ngoại khoá văn học với thời lượng 30 phút.  **a. Thuyết trình**  **b. Đánh giá**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phiếu đánh giá nội dung trình bày** | | | | | **Nội dung đánh giá** | | **Mức độ** | | | Đạt | Chưa đạt | | **Nội dung nói** | Nêu được mục đích giới thiệu |  |  | | Truyền đạt các thông tin chung về tiểu sử |  |  | | Giới thiệu về sự nghiệp văn học, phong cách nghệ thuật, quan niệm văn chương |  |  | | Đánh giá, thái độ của người nói |  |  | | **Cách trình bày** | Phong thái tự tin, chủ động, sử dụng ngôn ngữ phù hợp |  |  | | Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ, phương tiện hỗ trợ |  |  | | Tương tác với người nghe |  |  | |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu hoạt động**:

-Học sinh xác định được mục đích của việc thuyết trình giới thiệu một tác giả văn học

-Học sinh giới thiệu được một hoặc một số tác giả văn học

**b. Nội dung thực hiện:**

- Học sinh xem lại kiến thức đã học của cả chuyên đề đặc biệt là rút kinh nghiệm từ hoạt động thuyết trình về tác giả Thạch Lam.

-Học sinh thực hiện đọc, viết và giới thiệu về tác giả Huy Cận dựa theo các hình ảnh trong sách và tư liệu khác.

- Quay video sản phẩm bài Thuyết trình giới thiệu nhà thơ Huy Cận



**c/ Sản phẩm ( Nộp sau 2 tuần)**

- Bài viết giới thiệu về tác giả Huy Cận

- Vi deo bài thuyết trình về tác giả Huy Cận

**TƯ LIỆU THAM KHẢO**

**Tác giả Thạch Lam**

**1. Tiểu sử**

- Thạch Lam, tên thật là Nguyễn Tường Vinh (1910 – 1942), sau đó đổi tên thành Nguyễn Tường Lân. Bút danh là Thạch Lam.

- Quê ông ở Hà Nội.

- Cha của nhà văn là ông Nguyễn Tường Nhu (1881), là một người thông thạo cả chữ Hán và chữ Pháp, làm Thông Phán Tòa Sứ. Mẹ của nhà văn là bà Lê Thị Sâm.

**2. Sự nghiệp văn học**

***a. Quan điểm sáng tác***

 - Ông có quan niệm văn chương lành mạnh, tiến bộ và có biệt tài về truyện ngắn.

- Theo Thạch Lam văn chương là một thứ khí giới thanh cao và đắc lực, nó tác động sâu sắc đến tư tưởng, tình cảm của con người.

- Ông quan niệm: “Đối với tôi văn chương không phải là một cách đem đến cho người đọc sự thoát ly hay sự quên, trái lại văn chương là một thứ khí giới thanh cao và đắc lực mà chúng ta có, để vừa tố cáo và thay đổi một cái thế giới giả dối và tàn ác, làm cho lòng người được thêm trong sạch và phong phú hơn".

***b. Tác phẩm chính***

- Ông để lại các tác phẩm tiêu biểu như: “Gió đầu mùa” (1937), “Nắng trong vườn”(1938), “Sợi tóc” (1942),  “Ngày mới” (1939), “Theo dòng” (1941), “Hà Nội ba sáu phố phường” (1943),

***c. Phong cách nghệ thuật***

- Sáng tác thường hướng vào cuộc sống cơ cực của những người dân thành thị nghèo và vẻ đẹp nên thơ của cuộc sống thường nhật.

 - Cốt truyện đơn giản thuộc hoặc không có cốt truyện.

 - Thạch Lam đi sâu vào thế giới nội tâm nhân vật.

 - Có sự hòa quyện tuyệt vời giữa hai yếu tố hiện thực và lãng mạn, tự sự và trữ tình.

**Một số nhận định về Thạch Lam**

*1. Nếu ta có thể chia ra hai hạng nhà văn: nhà văn thiên về tư tưởng và nhà văn thiên về cảm giác thì tôi quả quyết đặt Thạch Lam vào hạng dưới. Ở mà người khác dùng tư tưởng, dùng lời có khi rất rậm để tả cảnh, tả tình, ông chỉ nói, nói một cách giản dị cái cảm giác của ông, cái cảm giác ấy bao quát hết tư tưởng của tác giả và của độc giả, nhiều khi đi xa hơn, sâu hơn tưởng, vì có cái ta cảm thấy mà không thể dùng tư tưởng để mô tả cảm giác của ta. (Lời tựa cho Gió đầu mùa, Khái Hưng)*

*2. Bao nhiêu băn khoăn về nghệ thuật, bao nhiêu tư tưởng cũng như tình cảm rung động, lúc nào cũng chứa chất dồi dào trong tâm trí, cái kho tàng cuộc sống bên trong ấy rất sẵn châu báu mà chỉ cầm đến bút, Thạch Lam thấy dàn xếp theo hình thể của lời. ( Thế Lữ)  
3. Sức hấp dẫn chủ yếu của những trang viết Thạch Lam là ở tâm hồn dân tộc. Cái ngữ điệu nhỏ nhẹ mà man mác thi vị, những cảm xúc tinh tế của một tâm hồn dễ rung động như cánh bướm.)  
4. Nét hiện thực rõ nhất trong tác phẩm Thạch Lam là đời sống của những người dân nghèo thành thị và nông thôn là những dằn vặt đấu tranh và đời sống tình cảm rất phong phú nhưng cũng vô cùng phức tạp của những con người tiểu tư sản ( Tân Chi )  
5. Thế giới nhân vật của Thạch Lam phần lớn là những con người ở địa vị thấp bé có cuộc sống nghèo khổ vất vả thường nói Trong nhịp sống đơn điệu nhàm tẻ. (Lê Quang Hưng )  
6. Văn Thạch Lam nhẹ nhàng thủ thỉ nhưng có sức ám ảnh lớn, là lối truyện tâm tình không có cốt truyện, toàn truyện không hề có hành động, phát triển xung đột mà chỉ toát lên một tâm trạng một không khí nhưng lại rất thực, rất đời. ( Hà Văn Đức )*

**Tác giả Nguyễn Du**

Nguyễn Du tên chữ là Tố Như, hiệu là Thanh Hiên, sinh năm Ất Dậu (1765), tại  phường Bích Câu, thành Thăng Long (Hà Nội). Cha ông là Nguyễn Nghiễm, tể tướng dưới triều Lê, quê ở xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Mẹ ông là  bà Trần Thị Tần, một phụ nữ nết na, thông minh, xinh đẹp và mang đậm nét văn hóa Kinh Bắc. Xuất thân trong gia đình quý tộc có dòng dõi quan trường, lên 3 tuổi, Nguyễn Du được tập ấm là Hoàng Tín Đại phu. Lên 6 tuổi bắt đầu đi học chữ Hán, sách vở chỉ cần xem qua một lần là nhớ. Thế nhưng cuộc sống nhung lụa của Nguyễn Du không kéo dài được bao lâu khi ông phải trải qua những biến cố dữ dội cả trong gia đình và ngoài xã hội. 13 tuổi, Nguyễn Du mồ côi cả cha lẫn mẹ, phải sống nhờ anh cả. Gia cảnh không còn phong lưu, đời sống cùng việc học hành của Nguyễn Du không được như trước. Tuy vậy, với địa vị và danh tiếng của gia tộc, Nguyễn Du vẫn là cậu Chiêu bảy được mọi người ngưỡng mộ.

Vào năm 1786, Nguyễn Du làm chức Chánh Phủ Hiệu tỉnh Thái Nguyên. Cũng trong năm này, Nguyễn Du cưới bà Đoàn Thị Huệ, người xã An Hải, huyện Quỳnh Côi, trấn Sơn Nam (nay là tỉnh Thái Bình). Năm Đinh Mùi (1787), Tây Sơn tiến quân ra Bắc lấy Bắc Hà.  Nguyễn Du phải chạy về trốn ở quê vợ tại Thái Bình. Mười năm lưu lạc, ăn nhờ ở đậu quê vợ là những năm tháng cô đơn cùng cực của Nguyễn Du, đói không cơm ăn, rét không có áo mặc, là  “Mười năm gió bụi”. Tháng 8 năm Nhâm Tuất (1802), ông được vua Gia Long  bổ làm tri huyện Phù Dung (thuộc Khoái Châu, Sơn Nam). Tháng 11 bổ làm tri phủ Thường Tín. Mùa đông năm Quý Hợi (1803), Nguyễn Du được cử đi Trấn Nam Quan (Hữu Nghị quan ngày nay) nghênh tiếp sứ thần Trung Quốc. Năm Ất Sửu (1805), ông  được thăng Đông Các đại học sĩ, tước Du Đức hầu. Đến năm Kỷ Tị (1809) vua lại có chỉ bổ ông giữ chức Cai Bạ tỉnh Quảng Bình. Năm Quý Dậu (1813), có chỉ triệu ông về Kinh thăng hàm Cần Chánh Đại học sĩ, rồi cử đi sứ Trung Quốc với tư cách là Tuế Cống Chánh sứ.

Tháng 8 năm 1820, vua Gia Long mất, Minh Mạng lên ngôi, có lệnh sai Nguyễn Du đi làm Chánh sứ sang Trung Quốc cầu phong, nhưng ông chưa kịp đi thì mất tại Kinh thành Huế vào ngày 10 tháng 8, hưởng thọ 55 tuổi. Sách Đại Nam chính biên liệt truyện chép: “Khi bệnh nặng không chịu uống thuốc, bảo người nhà sờ tay chân, nói đã lạnh rồi, ông bảo tốt, nói xong rồi mất không trăn trối lại điều gì về sau” .

Sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Du  gồm nhiều tác phẩm văn chương bất hủ chữ Hán và chữ Nôm, trong đó, sáng tác chữ Hán gồm Thanh Hiên thi tập có 78 bài, viết chủ yếu trong những năm tháng trước khi làm quan nhà Nguyễn; Nam trung tạp ngâm có 40 bài ông viết khi làm quan ở Huế, Quảng Bình và những địa phương ở phía nam Hà Tĩnh. Bắc hành tạp lục có 131 bài, viết trong chuyến đi sứ sang Trung Quốc. Sáng tác chữ Nôm, gồm có  Đoạn trường tân thanh (Tiếng kêu mới về nỗi đau đứt ruột), tức tác phẩm Truyện Kiều, gồm 3254 câu thơ theo thể lục bát. Văn chiêu hồn nguyên có tên là “Văn tế thập loại chúng sinh”, là một ngâm khúc gồm 184 câu viết theo thể song thất lục bát. Thác lời trai phường nón gồm 48 câu, cũng được viết bằng thể lục bát, nội dung thay lời người con trai phường nón làm thơ tỏ tình với cô gái phường vải. “Văn tế sống Trường Lưu nhị nữ” gồm 98 câu, viết theo lối văn tế.

Kiệt tác “Truyện Kiều” của Nguyễn Du có tên là “Đoạn trường tân thanh”. Đây là tác phẩm truyện thơ nôm lục bát viết dựa trên cốt truyện “Kim Vân Kiều truyện” của Thanh Tâm Tài Nhân (Trung Quốc). Mượn bối cảnh xã hội Trung Quốc đời nhà Minh nhưng Truyện Kiều chính là bức tranh rộng lớn về cuộc sống thời đại lúc nhà thơ đang sống. Tác phẩm gồm 3254 câu lục bát kể về cuộc đời 15 năm lưu lạc, chìm nổi của Thúy Kiều, người con gái tài sắc vẹn toàn nhưng vì gia biến phải bán mình chuộc cha, rơi vào cảnh “Thanh y hai lượt, thanh lâu hai lần”, bị các thế lực phong kiến dày xéo, chà đạp.

Qua Truyện Kiều, tác giả đã phơi bày bộ mặt xã hội phong kiến bất công, tàn bạo, đồng thời phản ánh nỗi khổ đau, bất hạnh của con người, đặc biệt là người phụ nữ trong xã hội Việt Nam. Truyện Kiều  còn là tiếng nói đề cao tình yêu tự do, khát vọng công lí và ngợi ca vẻ đẹp của con người. Qua đây, Nguyễn Du thể hiện ước mơ đẹp đẽ về một tình yêu tự do, trong sáng, chung thủy trong xã hội mà quan niệm về tình yêu, hôn nhân còn hết sức khắc nghiệt. Mối tình Kim - Kiều được xem như là bài ca tuyệt đẹp về tình yêu lứa đôi trong văn học dân tộc. Truyện Kiều còn ca ngợi vẻ đẹp của con người. Đó là vẻ đẹp của tài, sắc, tình, lòng hiếu thảo, trái tim nhân hậu, đức tính vị tha, thủy chung, chí khí anh hùng… Thúy Kiều, Kim Trọng, Từ Hải là hiện thân cho những vẻ đẹp đó. Thông qua nhân vật Từ Hải, người anh hùng hảo hán, một mình dám chống lại cả xã hội bạo tàn, Nguyễn Du còn thể hiện khát vọng công lí tự do, dân chủ giữa một xã hội bất công, tù túng. Cùng với đó, Truyện Kiều còn lên án các thế lực tàn bạo, chà đạp lên quyền sống con người. Thế lực đó được điển hình hóa qua các nhân vật như Mã Giám Sinh, Sở Khanh, Tú Bà, qua bộ mặt quan tham như Hồ Tôn Hiến... Đó còn là sự tàn phá, hủy diệt của đồng tiền trong tay bọn người bất lương tàn bạo, nó có sức mạnh đổi trắng thay đen, biến con người thành thứ hàng hóa để mua bán, chà đạp.

Về giá trị nghệ thuật, Nguyễn Du đã kết hợp tài tình tinh hoa của ngôn ngữ bác học với tinh hoa của ngôn ngữ bình dân. Với Truyện Kiều, tiếng Việt và thể thơ lục bát dân tộc đã đạt tới đỉnh cao rực rỡ của nghệ thuật thi ca, là sự kết tinh thành tựu nghệ thuật văn học dân tộc trên các phương diện ngôn ngữ, thể loại. Đóng góp của Nguyễn Du về phương diện ngôn ngữ là có một không hai trong lịch sử. Nghệ thuật tự sự trong Truyện Kiều cũng đã có bước phát triển vượt bậc, từ nghệ thuật dẫn chuyện đến nghệ thuật miêu tả thiên nhiên, khắc họa tính cách nhân vật và miêu tả tâm lí con người. Truyện Kiều phong phú, tinh luyện, giàu sức gợi cảm, gợi tả và trong sáng. Nghệ thuật viết Truyện Kiều như kết cấu chuyển đoạn, kể chuyện, mô tả... đều đạt đến mức tuyệt diệu.

Đánh giá về Truyện Kiều, Giáo sư Đào Duy Anh viết: “Trong lịch sử ngôn ngữ và lịch sử văn học Việt Nam, nếu Nguyễn Trãi với Quốc âm thi tập là người đặt nền móng cho ngôn ngữ văn học dân tộc thì Nguyễn Du với Truyện Kiều lại là người đặt nền móng cho ngôn ngữ văn học hiện đại của nước ta…’’

Mộng Liên Đường chủ nhân đã viết trong lời tựa cuốn Truyện Kiều ra mắt lần đầu tiên năm 1820: “Lời văn tả ra hình như máu chảy ở đầu ngọn bút, nước mắt thấm trên tờ giấy, khiến ai đọc cũng phải thấm thía ngậm ngùi, đau đớn đứt ruột... Tố Như dụng tâm đã khổ, tự sự đã khéo, tả cảnh đã hệt, đàm tình đã thiết, nếu không phải có con mắt trông thấu sáu cõi, tấm lòng nghĩ suốt ngàn đời, thì tài nào có bút lực ấy...”.

Giáo sư - Nhà giáo Nhân dân Lê Đình Kỵ, người được xem là “chuyên gia Truyện Kiều” đã có những trang văn nhận định thú vị: “Truyện Kiều nổi lên so với những giá trị văn học đương thời, và khiến sáng tác của Nguyễn Du gần với chúng ta ngày nay, về cả nội dung và hình thức nghệ thuật… Trước sau Truyện Kiều vẫn là di sản vĩ đại, là tuyệt đỉnh của nền văn học dân tộc quá khứ”.

Với những giá trị to lớn ấy, hàng trăm năm nay, Truyện Kiều luôn được lưu truyền rộng rãi và có sức chinh phục lớn đối với mọi tầng lớp độc giả từ trí thức tới người bình dân, làm lay động trái tim của bao thế hệ người Việt Nam, là cảm hứng sáng tác cho rất nhiều những tác phẩm thi ca, nhạc họa sau này. Truyện Kiều và các tác phẩm của Nguyễn Du đã gắn bó với đời sống của nhân dân ta từ Bắc chí Nam, từ thành thị đến nông thôn, vượt qua biên giới đến với kiều bào ta ở xa Tổ quốc và bạn bè quốc tế. Tư tưởng triết học nhân sinh đã đưa tác phẩm của Nguyễn Du vượt qua thời gian, vượt mọi giới hạn của ngôn ngữ, bắt gặp sự chia sẻ, đồng điệu của mọi người. Nhiều câu thơ của Nguyễn Du khái quát thành những triết lý nhân sinh sâu sắc về cuộc đời, về con người, đề cao cái thiện, coi cái thiện là gốc rễ đã lay động trái tim bao thế hệ người Việt Nam, tạo cảm hứng sáng tác cho nhiều tác phẩm thi ca, nhạc họa. Người dân ta, từ trẻ đến già hầu như ai cũng biết đến truyện Kiều, nhiều loại hình như ngâm, vịnh thơ Kiều, ru Kiều, bói Kiều, diễn trò Kiều, lẩy Kiều, tập Kiều... đã trở thành nét văn hóa dân gian trong sáng của Việt Nam. Truyện Kiều của Nguyễn Du cũng đã góp phần đưa văn học Việt Nam vượt ra khỏi bờ cõi của một quốc gia, trở thành một phần của tinh hoa của văn hóa nhân loại, ghi dấu ấn văn học Việt Nam trên thi đàn quốc tế. Hiện nay,  tác phẩm này còn  được dịch ra hơn 30 thứ tiếng và phổ biến  trên toàn thế giới.

Vượt qua thăng trầm lịch sử, Truyện Kiều và Nguyễn Du đã sống một đời sống đích thực trong lòng của nhân dân; trong thời đại Hồ Chí Minh, tên tuổi, di sản của ông không chỉ được người Việt Nam mãi mãi tôn vinh, tự hào, mà còn được bạn bè năm châu biết đến và ngưỡng mộ. Với những giá trị to lớn ấy, hàng trăm năm nay, “Truyện Kiều” luôn được lưu truyền rộng rãi và có sức chinh phục lớn đối với mọi tầng lớp độc giả, từ trí thức tới người bình dân, làm lay động trái tim của bao thế hệ người Việt Nam, là cảm hứng sáng tác cho rất nhiều những tác phẩm thi ca, nhạc họa sau này.

Hậu thế hôm nay luôn nhớ về Nguyễn Du, nhớ về sự nghiệp sáng tác đồ sộ của ông. Tên tuổi của ông, những tác phẩm vô giá của ông đã trở thành nốt son đỏ trong kho tàng văn học nước nhà và trong mỗi trái tim người Việt, trở thành niềm tự hào của thi ca dân tộc, trở thành mạch nguồn nuôi lớn tâm hồn người Việt. Ông chính là người đã kế thừa một cách sáng tạo truyền thống văn hóa tốt đẹp của văn học dân tộc và đã nâng truyền thống ấy lên một cách chói lọi.

**Trần Thúy Hằng, Giáo viên THPT Nguyễn Du**